

TIỂU SỬ TÓM TẮT
CỦA NGƯỜI ỨNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ BIỆN THƯỢNG
NHIỆM KỲ 2026 - 2031

- Họ và tên thường dùng: HOÀNG VĂN CƯỜNG
- Họ và tên khai sinh: HOÀNG VĂN CƯỜNG
Các bí danh/tên gọi khác (nếu có): Không
- Ngày, tháng, năm sinh: 02/3/1978
- Giới tính: Nam

- Quốc tịch: Chỉ có 01 quốc tịch là quốc tịch Việt Nam và không trong thời gian thực hiện thủ tục xin gia nhập quốc tịch quốc gia khác
- Nơi đăng ký khai sinh: Xã Thiệu Tiến, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa
- Quê quán: Xã Thiệu Tiến, tỉnh Thanh Hóa
- Nơi đăng ký thường trú: Số nhà 36A, Đường Xuân Diệu, Tổ dân phố Sơn Hải, Phường Sầm Sơn, Thanh Hóa
Nơi ở hiện nay: Như trên
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không
- Trình độ:
 - Giáo dục phổ thông: 12/12 phổ thông
 - Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học quân sự chuyên ngành Chỉ huy tham mưu.
 - Học vị: Không
 - Học hàm: Không
 - Lý luận chính trị: Cao cấp
 - Ngoại ngữ: Tiếng Anh trình độ A2
- Nghề nghiệp hiện nay: Bộ đội
- Chức vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị đang công tác: Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã Biện Thượng.
- Nơi công tác: Ban Chỉ huy quân sự xã Biện Thượng, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa.
- Ngày vào Đảng: 03/02/2002
 - Ngày chính thức: 03/02/2003
 - Chức vụ trong Đảng: Không
 - Ngày ra khỏi Đảng (nếu có): Không
- Lý do ra khỏi Đảng: Không
- Tham gia làm thành viên của các tổ chức đoàn thể:
 - Tên tổ chức đoàn thể: Không
 - Chức vụ trong từng tổ chức đoàn thể: Không
- Tình trạng sức khỏe: Tốt.
- Các hình thức khen thưởng nhà nước đã được trao tặng: Không
- Các hình thức kỷ luật, xử lý vi phạm đã bị áp dụng (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không bị kỷ luật, không có án tích.
- Là đại biểu Quốc hội khóa (nếu có): Không
- Là đại biểu Hội đồng nhân dân (nếu có): Không
- Nhiệm kỳ: Không

TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Thời gian	Công việc, chức danh, chức vụ, nơi công tác (Chính quyền, đảng, đoàn thể)
Từ tháng 3 năm 1997 đến tháng 5 năm 1997	Chiến sĩ, b1 c2 d1 Trường Quân sự quân đoàn 3
Từ tháng 6 năm 1997 đến tháng 12 năm 1997	Học viên Đào tạo quân y b1 c10 d4 Trường Quân sự quân đoàn 3
Từ tháng 01 năm 1998 đến tháng 7 năm 1998	Chiến sĩ Cảnh vệ Trường Quân sự quân đoàn 3
Từ tháng 8 năm 1998 đến tháng 7 năm 1999	Học viên đào tạo nguồn b2 c1 d1 e96 f309 Quân đoàn 4
Từ tháng 8 năm 1999 đến tháng 6 năm 2003	Học viên b2 c3 d2 Trường Sĩ quan lục quân 2
Từ tháng 7 năm 2003 đến tháng 02 năm 2005	Trung đội trưởng, bCo82 c12 d1 Trường Quân sự quân khu 9
Từ tháng 3 năm 2005 đến tháng 6 năm 2005	Học viên bổ túc giáo viên, Trường Quân sự quân khu 9
Từ tháng 7 năm 2005 đến tháng 3 năm 2007	Giáo viên Khoa Binh chủng, Trường Quân sự quân khu 9
Từ tháng 4 năm 2007 đến tháng 8 năm 2007	Đại đội trưởng cCo82 e762 Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa
Từ tháng 9 năm 2007 đến tháng 01 năm 2011	Đại đội trưởng cBB2 d40 Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Thanh Hóa
Từ tháng 2 năm 2011 đến tháng 4 năm 2014	Trợ lý tác huấn Ban Chỉ huy quân sự huyện Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa
Từ tháng 5 năm 2014 đến tháng 12 năm 2014	Trợ lý tác huấn Ban Chỉ huy quân sự huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Từ tháng 01 năm 2015 đến tháng 12 năm 2019	Phó tham mưu trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa
Từ tháng 01 năm 2020 đến tháng 01 năm 2024	Phó Chỉ huy trưởng - tham mưu trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa
Từ tháng 02 năm 2024 đến tháng 9 năm 2024	Phó Chỉ huy trưởng - tham mưu trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa - Học cao cấp lý luận chính trị - Học viện Chính trị Bộ quốc phòng
Từ tháng 10 năm 2024 đến tháng 6 năm 2025	Phó Chỉ huy trưởng - tham mưu trưởng Ban Chỉ huy quân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa
Từ tháng 7 năm 2025 đến tháng 12 năm 2025	Phó trung đoàn trưởng /e270/f341/Quân khu 4
Từ tháng 01 năm 2026 đến nay	Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự xã Biện Thượng, tỉnh Thanh Hóa